TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **22**/2023/QĐST- HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 25 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 25/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Phạm Viết A**- Sinh năm; 1985- Nơi ĐKHKTT: 56 đường B, tổ 10 đường B 2B, phường H, quận N, TP.Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Bà **Lê thị Kim Q**- Sinh năm: 1987- Nơi ĐKHKTT: 56 đường B, tổ 10 đường B 2B, phường H, quận N, TP.Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Phạm Viết A** và bà **Lê thị Kim Q** *(Do công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Viết A và bà Lê thị Kim Q nên Giấy chứng nhận kết hôn số: 19/2009, quyển số: 01/2009 do Ủy ban nhân dân phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 06/03/2009 không còn giá trị pháp lý).*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Ông Phạm Viết A và bà Lê thị Kim Q thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về quan hệ con chung:** Ông Phạm Viết A và bà Lê thị Kim Q xác định có 02 con chung là: Phạm Thị Yến V, sinh ngày: 13/07/2014 và Phạm Viết Anh T - Sinh ngày: 04/06/2009. Ly hôn, ông Phạm Viết A và bà Lê thị Kim Q thỏa thuận thống nhất giao cả 02 con cho ông Phạm Viết A được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, bà Q không cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung**: Ông Phạm Viết A và bà Lê thị Kim Q xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- **Về nợ chung**: Ông Phạm Viết A và bà Lê thị Kim Q xác định không có.

- **Về án phí HNGĐ sơ thẩm**: **150.000 đồng** *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* ông Phạm Viết A và bà Lê thị Kim Q phải chịu, nhưng ông Phạm Viết A tự nguyện chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông Phạm Viết A đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng theo biên lai số 0009578 ngày 24/03/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điêu 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường H, quận N, Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trâm